

ĐỀ THI HỌC KÌ II – Đề số 1**Môn: Tiếng Việt - Lớp 2****Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**
 **Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết học kì II của chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt 2 – Kết nối tri thức.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Tiếng Việt.

A. Kiểm tra đọc**I. Đọc thành tiếng**

GV cho học sinh đọc một đoạn trong các bài tập đọc và trả lời một số câu hỏi về nội dung đoạn vừa đọc theo quy định.

II. Đọc thầm văn bản sau:**Họa mi hót**

Mùa xuân! Mỗi khi hoạ mi tung ra những tiếng hót vang lừng, mọi vật như có sự thay đổi kì diệu!

Trời bỗng sáng thêm ra. Những luồng ánh sáng chiếu qua các chùm lộc mới hoá rực rõ hơn. Những gợn sóng trên hồ hoà nhịp với tiếng hoạ mi hót, lấp lánh thêm. Da trời bỗng xanh cao. Những làn mây trắng trăng hơn, xốp hơn, trôi nhẹ nhàng hơn. Các loài hoa nghe tiếng hót trong suốt của hoạ mi chợt bừng giấc, xoè những cánh hoa đẹp, bày đủ các màu sắc xanh tươi. Tiếng hót dùu dặt của hoạ mi giục các loài chim dạo lên những khúc nhạc tưng bừng, ca ngợi núi sông đang đổi mới.

Chim, mây, nước và hoa đều cho rằng tiếng hót kì diệu của hoạ mi đã làm cho tất cả bừng giấc... Hoạ mi thấy lòng vui sướng, cõi hót hay hơn nữa.

(Võ Quang)

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:**Câu 1.** Bài văn nói về tiếng hót của hoạ mi vào thời gian nào?

- A. Mùa xuân
- B. Mùa hè
- C. Mùa thu
- D. Mùa đông

Câu 2. Chim, hoa, mây, nước nghĩ như thế nào về tiếng hót kì diệu của hoạ mi?

- A. Họa mi hót báo hiệu mùa xuân đến.
- B. Tiếng hót của họa mi giục các loài chim dạo lên những khúc nhạc tưng bừng.
- C. Tiếng hót của họa mi làm cho tất cả bừng giấc.
- D. Tiếng hót của họa mi làm cho tất cả các loài chim khác cùng hót theo.

Câu 3. Họa mi thấy trong lòng như thế nào và họa mi đã làm gì?

- A. Họa mi thấy rất tự hào, cất lên tiếng hót mê li.
- B. Họa mi thấy lòng vui sướng, có hót hay hơn nữa.
- C. Họa mi kiêu hãnh, không hót nữa.
- D. Họa mi thấy buồn và không hót nữa.

Câu 4. Câu: “Da trời bỗng xanh cao.” được cấu tạo theo mẫu câu nào?

- A. Câu giới thiệu.
- B. Câu nêu hoạt động.
- C. Câu nêu đặc điểm.
- D. Câu giới thiệu và nêu hoạt động.

Câu 5. Trong câu: “Da trời bỗng xanh cao.” có mấy từ chỉ đặc điểm?

- A. Có 1 từ. Đó là:
- B. Có 2 từ. Đó là:
- C. Có 3 từ. Đó là:
- D. Không có từ nào chỉ đặc điểm.

Câu 6. Qua bài đọc, em có nhận xét gì về chim họa mi?

.....
.....
.....

Câu 7. Dòng nào chỉ gồm các từ chỉ đặc điểm?

- A. xanh tươi, núi sông, rực rỡ, bừng giắc.
- B. rực rỡ, xanh tươi, trôi, hót.
- C. xanh tươi, kì diệu, mây, bừng giắc.
- D. rực rỡ, xanh tươi, kì diệu, hay.

Câu 8. Hãy đặt một câu có từ chỉ hoạt động nói về một loài chim mà em yêu thích, trong đó có sử dụng dấu chấm than (!). Gạch một gạch dưới từ chỉ hoạt động đó.

.....
.....

B. Kiểm tra viết

1. Nghe viết

Một chuyến đi

Bè chúng tôi theo dòng nước trôi băng băng.

Mùa thu mới chớm nhưng nước đã trong vắt. Trông thấy cả hòn cuội trắng tinh nằm dưới đáy. Nhìn hai bên ven sông, phong cảnh đổi thay đủ điều ngoạn mục. Cỏ cây và những làng gần, núi xa luôn luôn mới.

2. Viết 4 – 5 câu kể lại việc làm góp phần giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp.

----- Hết -----